

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số:**2728** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Ninh, ngày 20 tháng 7 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành chương trình xúc tiến đầu tư  
của tỉnh Quảng Ninh năm 2018**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Công văn số 3336/BKHĐT-DTNN ngày 22/5/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ý kiến về chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018 của các tỉnh khu vực phía Bắc;

Xét đề nghị của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tại văn bản số 485/BXTĐT-XT3 ngày 22/6/2018;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018 của tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Bộ KH&ĐT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2 (thi hành);
- QTV; Báo QN, TTTT (đưa tin);
- Lưu.VT, XD5<sup>QD090.16</sup>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Thành*

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

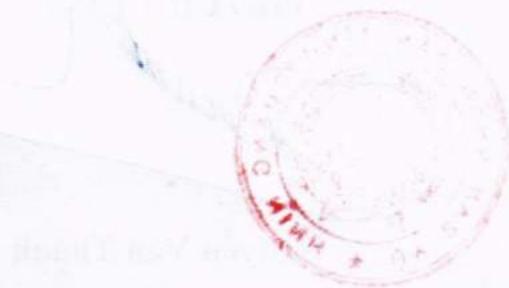
1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

1940. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Xúc tiến đầu tư năm 2018 của tỉnh Quảng Ninh**  
(kèm theo quyết định số 2728/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 về việc ban hành  
chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018 của tỉnh Quảng Ninh)

**PHẦN I:**  
**THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2017**

Trong năm 2017, hoạt động xúc tiến đầu tư (XTĐT) của tỉnh Quảng Ninh đã có nhiều chuyển biến tích cực và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các hoạt động, chương trình XTĐT đều được triển khai bài bản, bám sát chương trình XTĐT UBND tỉnh đã ban hành và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước vào địa bàn tỉnh theo đúng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

**1. Kết quả thu hút vốn đầu tư:** Tính đến hết 2017, tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh đạt 60.600 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cùng kỳ<sup>1</sup>; cấp mới và điều chỉnh GCNĐKĐT cả trong và ngoài nước cho 39 dự án với tổng mức đăng ký đầu tư 68.920 tỷ đồng (tương đương khoảng 3 tỷ USD) tăng 125% cùng kỳ. Với nhiều dự án lớn có tính động lực, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ của của nhiều tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước đã giúp thay đổi đáng kể diện mạo của tỉnh Quảng Ninh<sup>2</sup>. Bên cạnh đó, trong năm 2017 số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng nhanh với 2.240 doanh nghiệp (tăng 32%), nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh lên 14.900 doanh nghiệp, tổng số vốn đăng ký là 147.990 tỷ đồng.

**2. Môi trường đầu tư kinh doanh:** Môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh Quảng Ninh tiếp tục được cải thiện, XTĐT tại chỗ được tích cực triển khai với nhiều giải pháp sáng tạo, hiệu quả. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017 của tỉnh Quảng Ninh đứng ở vị trí thứ 1 trên cả nước. Năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) từng bước được nâng lên. Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) đứng đầu cả nước; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đứng trong

<sup>1</sup> Trong đó: Vốn nhà nước 22.885,5 tỷ đồng, chiếm 37,8%; vốn ngoài nhà nước 25.666,5 tỷ đồng, chiếm 42,3%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 12.045 tỷ đồng chiếm 19,9%.

<sup>2</sup> Dự án đường cao tốc Hải Phòng – Hạ Long – Vân Đồn, cầu Bạch Đằng, cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, KCN Sông Khoai, KCN Đàm Nhà Mạc...



nhóm 5 địa phương dẫn đầu). Triển khai sáng kiến khảo sát đánh giá thí điểm ứng dụng mạng xã hội trực tuyến (SNA) để giám sát điều hành kinh tế cấp cơ sở và chất lượng thủ tục dịch vụ công thông qua trang fanpage DDCI Quảng Ninh.

### 3. Hoạt động xúc tiến đầu tư

Trong năm 2017, các hoạt động XTĐT tiếp tục được triển khai tích cực theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư. Bên cạnh việc triển khai các hoạt động XTĐT mang tính chất thường xuyên như: nghiên cứu thị trường, xây dựng danh mục dự án, phát hành các ấn phẩm tài liệu, tổ chức các hội nghị hội thảo, tập huấn nghiệp vụ..., trong năm qua tỉnh Quảng Ninh đã đẩy mạnh phối hợp với các tổ chức (JETRO, JICA, JBAV, KOTRA, VERI...), các doanh nghiệp (Công ty Luật, nhà đầu tư hạ tầng KCN trên địa bàn tỉnh), các Bộ ngành TW (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao) để tăng cường các kênh xúc tiến đầu tư hiệu quả hơn. Thành lập Bộ phận Japan Desk cấp tỉnh do IPA Quảng Ninh là cơ quan thường trực, với sự tham gia của lãnh đạo các Sở, ngành liên quan và mời 01 chuyên gia Nhật Bản làm cố vấn cho Japan Desk Quảng Ninh. Hoạt động truyền thông thông cũng được đặc biệt quan tâm, tích cực triển khai chương trình hợp tác báo chí (đặc biệt là với báo VnEconomy và Tạp chí Bizlive), xuất bản Bản tin XTĐT hàng quý, triển khai đồng bộ thông tin quảng bá, cập nhật mới trên các cổng thông tin, trang web và trang Fanpage. Thường xuyên chăm sóc và đeo bám các nhà đầu tư đã đến tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh, đồng thời chủ động tìm kiếm và kết nối với các nhà đầu tư mới, tiềm năng.

Nhìn chung, với đặc thù mô hình hoạt động của cơ quan xúc tiến đầu tư của tỉnh (IPA Quảng Ninh), môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh tiếp tục được cải thiện, hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp có nhiều đổi mới, đạt kết quả tích cực, các hoạt động XTĐT trong và ngoài nước diễn ra sôi nổi ở trình độ cao hơn, tính chuyên nghiệp, thiết thực, hiệu quả dần được khẳng định.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2017, hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Quảng Ninh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Việc xây dựng các thông tin dự án còn đơn giản, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhà đầu tư; Về quỹ đất tại các khu vực đô thị trung tâm còn lại không nhiều để xúc tiến mời gọi dự án đầu tư; Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm chậm được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông qua, ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ và kế hoạch triển khai ở cấp tỉnh. Ngoài ra, việc xây dựng hệ thống thông tin và truyền thông về XTĐT giữa địa phương và Trung ương chưa được đồng bộ khiến việc quản lý nhà nước trong công tác XTĐT còn gặp nhiều khó khăn. Tính liên kết vùng trong hoạt động XTĐT chưa được coi trọng đúng mức. Việc tiếp cận nhà đầu tư lớn, các tập đoàn đa quốc gia khá khó khăn vì nhà đầu tư lớn thường có kênh tư vấn và kết nối riêng, đặc thù, do vậy cần có sự ủng hộ lớn từ các cơ quan Trung ương và Chính phủ đối với tỉnh.

**PHẦN II:**  
**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**  
**CỦA TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2018**

**I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm chỉ đạo**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược: (1) Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, trong đó trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng về thiết chế văn hóa; (2) Cải cách thủ tục hành chính; (3) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao theo nội dung nhiệm vụ trọng tâm đặt ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015-2020.

b) Đổi mới mô hình tăng trưởng từ “nâu sang xanh”, theo đó tập trung xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực du lịch, dịch vụ, thương mại nhằm nâng cao tỷ trọng và chất lượng dịch vụ trong nền kinh tế, các dự án có ứng dụng công nghệ cao, xây dựng thành phố thông minh...; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, khai thác hiệu quả lợi thế của tỉnh về thương mại biên giới và phát triển Quảng Ninh trở thành trung tâm dịch vụ cảng biển, vận tải biển, logistic lớn, hiện đại.

c) Hoạt động thu hút đầu tư tiếp tục đổi mới theo hướng Chuyên nghiệp - Thiết thực - Hiệu quả. Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ với việc tăng cường các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Chính phủ số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016.

d) Tích cực triển khai hiệu quả chủ đề công tác năm 2018: “Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên” trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch số 09/KH-UBND về kế hoạch thực hiện chủ đề năm 2018 của UBND tỉnh).

**2. Định hướng thu hút đầu tư**

**2.1. Định hướng thu hút đầu tư theo ngành, lĩnh vực:**

- Về xây dựng cơ sở hạ tầng:

Tập trung thu hút các dự án xây dựng hạ tầng giao thông như cảng biển (hệ thống cảng của tỉnh theo quy hoạch phân bổ dọc theo bờ biển cảng Vạn Gia, Móng Cái; cảng biển Hải Hà; cảng Mũi Chùa, Tiên Yên; cảng Cái Bầu, Vân Đồn; cảng Hòn Nét, Cẩm Phả; ...), và phát triển hạ tầng kho, bãi và các dịch vụ Logistic, hình thành các Trung tâm Logistics: Trung tâm Logistics Cái Lân tại thành phố Hạ Long; Trung tâm Logistics Vân Đồn kết nối chuỗi cảng hàng không Vân Đồn – Hòn Nét (Cẩm Phả), Trung tâm Logistics Quảng Yên (kết nối khu vực khu đô thị công nghiệp Amata, Sông Khoai, KCN Đầm Nhà Mạc và trung tâm Logistics Hải Phòng; Trung tâm Logistics Khu hợp tác kinh tế Móng Cái (Việt Nam) – Đông Hưng (Trung Quốc).

Thu hút đầu tư đường nối thành phố Hạ Long và Cẩm Phả, các dự án giao thông kết nối trong khu kinh tế Vân Đồn, Tập trung thu hút các đơn vị quản lý khai thác, vận hành Cảng Hàng không quốc tế Vân Đồn và Cung quy hoạch và hội chợ triển lãm tỉnh.

Thu hút đầu tư các dự án tại Đặc khu kinh tế Vân Đồn và Khu kinh tế ven biển Quảng Yên (sau khi đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) với những ưu đãi và cơ chế mở để phát triển.

- Đối với Đặc khu kinh tế Vân Đồn: Sau khi được phê duyệt, xác định rõ ngành, lĩnh vực, dự án trọng điểm và nhà đầu tư chiến lược theo Đề án thành lập Đặc khu hành chính – kinh tế đặc biệt Vân Đồn đã xây dựng. Trực tiếp làm việc với từng nhà đầu tư để giới thiệu các dự án cụ thể phù hợp với định hướng phát triển của Đặc khu và lợi ích của các nhà đầu tư; xác định thị trường trọng điểm để tiến hành các cuộc xúc tiến đầu tư, du lịch, thương mại (như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu và Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống Nhất....). Nghiên cứu việc mở văn phòng xúc tiến đầu tư tại một số địa bàn trọng điểm và tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ.

- Về lĩnh vực du lịch, dịch vụ, thương mại: Tập trung xúc tiến các dự án đầu tư khu du lịch sinh thái, resort cao cấp, trung tâm thương mại...tại Khu kinh tế Vân Đồn và các dự án cao cấp phục vụ du lịch trên vịnh Hạ Long, vịnh Báu Tử Long nhằm khai thác tối đa lợi thế về tài nguyên thiên nhiên vịnh Hạ Long và vịnh Báu Tử Long hoặc các dự án đầu tư hạ tầng khu du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng với bản sắc riêng tạo sản phẩm du lịch mới cho tỉnh.

- Về thu hút, hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ: Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án xây dựng thành phố thông minh và khuyến khích hỗ trợ phát triển KHCN, ứng dụng KHCN trong việc xây dựng thành phố thông minh, ưu tiên thành phố Hạ Long trong một số lĩnh vực y tế, giáo dục, cải cách hành chính, trung tâm điều hành quản lý nhà nước...

- Về nông nghiệp: Quan tâm thu hút các dự án ứng dụng KHCN cho sản xuất, ưu tiên hình thành khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao về thủy sản và các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung rau, hoa, quả.

## 2.2. Định hướng thu hút đầu tư theo đối tác:

Xác định rõ địa bàn trọng điểm, đối tác, nhà đầu tư chiến lược trong giai đoạn sắp tới để xúc tiến đầu tư với các Tập đoàn, các Công ty xuyên quốc gia, đa quốc gia, các công ty vừa và nhỏ (đối với ngành công nghiệp hỗ trợ) trong và ngoài nước có định hướng, chiến lược phát triển mở rộng thị trường, cam kết đầu tư lâu dài tại Quảng Ninh. Thị trường mục tiêu là các nước: Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản, Mỹ, EU, Trung Đông (UAE), Hồng Kông, Đài Loan, Thái Lan, Châu Âu. Trên cơ sở đó chú trọng vào một số đối tác như sau:

- Với đối tác Nhật Bản: cần thúc đẩy thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác với Nhật Bản hướng tới 2020 và tầm nhìn 2030 trong các lĩnh vực: chế biến nông nghiệp, chế biến thủy sản, nuôi trồng nông nghiệp công nghệ cao, máy móc thiết bị nông nghiệp, điện tử, sản xuất phụ tùng ô tô, công nghiệp môi trường và tiết kiệm điện năng, hướng vào các doanh

nghiệp vừa và nhỏ. Ưu tiên thu hút nhà đầu tư Nhật Bản đầu tư cơ sở hạ tầng KCN chuyên sâu Việt Hưng làm nền tảng thu hút các nhà đầu tư thứ cấp Nhật Bản. Kêu gọi các nhà đầu tư thứ cấp Nhật Bản tại các Khu công nghiệp và đô thị Amata, KCN dịch vụ và cảng biển Đàm Nhà Mạc, KCN Cảng biển Hải Hà.

- Với Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore: tập trung vào các lĩnh vực điện tử, sản xuất cơ khí, dịch vụ du lịch giải trí chất lượng cao, công nghiệp sản xuất, chế biến, công nghiệp công nghệ chế tạo, hạ tầng khu công nghiệp, cảng biển, dệt may, xử lý môi trường, năng lượng mới.

- Với đối tác Hồng Kông, Trung Quốc: tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành đầu tư KCN Texhong Hải Hà và kêu gọi các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào KCN, chủ yếu đầu tư trong lĩnh vực dệt may, vật liệu xây dựng, thiết bị cơ khí.

- Thị trường Mỹ: tiếp cận hướng tới các Tập đoàn đa quốc gia hướng vào các ngành công nghệ cao, công nghệ thông tin và viễn thông (ICT) và đầu tư hạ tầng dịch vụ du lịch, dịch vụ giải trí và nghỉ dưỡng.

- Thị trường Châu Âu, Trung Đông, Ấn Độ, Thái Lan: Phối hợp với các nhà đầu tư nước ngoài hiện là chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp để tăng cường xúc tiến, tiếp cận các đối tác họ đã có quan hệ hợp tác.

### **3. Mục tiêu thu hút vốn đầu tư**

Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2015-2020 đã xác định mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Quảng Ninh bình quân đạt 11-12%/năm; Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh bình quân tăng trên 10%/năm.

Nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong thời gian tới, tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục thu hút các nguồn vốn đầu tư ở trong và ngoài nước đầu tư vào địa bàn tỉnh cùng với sự hỗ trợ từ Trung ương và địa phương để hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các dự án trọng điểm. Phần đầu trong năm 2018, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách tăng trên 10% so với năm 2017.

## **II. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

### **1. Thực hiện công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ**

Triển khai các hoạt động cụ thể theo Kế hoạch 2614/KH-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh về Triển khai Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh và Chương trình hành động số 3180/CTr-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 gồm: (1) Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; (2) Hỗ trợ tiếp cận tài chính, tín dụng; (3) Hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp; (4) Phát triển nguồn nhân lực nâng cao kỹ năng quản lý của doanh nghiệp vừa và nhỏ; (5) Hỗ trợ xúc tiến mở rộng thị trường; (6) Tạo môi trường kinh doanh bình đẳng và bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp; (7) Đẩy mạnh hình thành các cụm liên kết, đề cao trách nhiệm của doanh nghiệp; (8)

Hỗ trợ tạo điều kiện tốt nhất, xây dựng cơ chế chính sách, ưu đãi, khuyến khích khôi phục kinh tế tư nhân phát triển.

Năm 2018 tiếp tục tăng cường đối thoại với các nhà đầu tư, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm giải quyết kịp thời những thắc mắc, kiến nghị và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thông qua các buổi tọa đàm, hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp tổ chức hàng quý. Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp như: Cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức tiếp xúc doanh nghiệp theo từng chuyên đề thông qua kênh cafe doanh nhân, fanpage DDCI, hỗ trợ Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tạo lập câu lạc bộ ngành nghề (CLB nhà hàng - khách sạn, CLB du lịch thuyền buồm, CLB công nghiệp phụ trợ, CLB kỹ thuật nông nghiệp CNC...); hỗ trợ tiếp cận tài chính, tín dụng; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo... thông qua đó tăng cường công tác XTĐT tại chỗ như một hình thức quan trọng, hiệu quả quảng bá về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh tới các nhà đầu tư và đối tác khác.

Thời đại công nghiệp thế hệ 4.0 hiện nay đã tạo ra sự thay đổi trong tư duy kinh doanh sản xuất của doanh nghiệp. Do đó, khuyến khích doanh nghiệp chủ động sử dụng các ứng dụng phần mềm quản lý vận hành doanh nghiệp trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác thị trường cũng như việc kết nối sử dụng các dịch vụ hỗ trợ, dịch vụ công trực tuyến được cung cấp từ phía cơ quan, đơn vị hành chính nhằm tiết kiệm chi phí thời gian cho doanh nghiệp. Hợp tác với doanh nghiệp dịch vụ thiết lập chuyên mục “hướng dẫn nhà đầu tư” trả lời trực tuyến trên website bằng các thứ tiếng, thiết lập các bộ phận chuyên trách xúc tiến và hỗ trợ đầu tư online đối với các thị trường; Liên kết website với các cơ quan, đơn vị nước ngoài có chức năng xúc tiến đầu tư tại các thị trường tiềm năng trên cơ sở định hướng thu hút đầu tư.

Tiếp tục tăng cường hoạt động của bộ phận hỗ trợ đầu tư Nhật Bản hiện có (Japan Desk) và nghiên cứu thành lập các bộ phận chuyên trách xúc tiến và hỗ trợ nhà đầu tư theo quốc gia như: Hàn Quốc, Trung Quốc, Mỹ, EU...

Xây dựng mô hình vườn ươm doanh nghiệp theo hướng đưa về 01 đơn vị chủ trì, tạo lập quỹ, kêu gọi và hỗ trợ các tài năng trẻ, kết nối với các trường đại học và các chuyên gia, doanh nghiệp tham gia nghiên cứu sản phẩm mới, tìm thị trường tiêu thụ.

## **2. Xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu, ấn phẩm XTĐT**

### **2.1. Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư**

- Triển khai các hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư, tập trung vào một số thị trường mục tiêu.

- Xây dựng đề tài nghiên cứu về xúc tiến đầu tư với một số đối tác chiến lược và nhà đầu tư lớn định hướng thu hút đầu tư năm 2018 nhằm đưa ra phương pháp tiếp cận và xúc tiến đầu tư hiệu quả.

### **2.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT**

- Xây dựng cơ sở dữ liệu

Thu thập, tổng hợp và phân loại hệ thống dữ liệu về quy hoạch, cập nhật các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai và các chính sách liên quan đến đầu tư của tỉnh Quảng Ninh; cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế, Khu Kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh...nhằm hỗ trợ đối tác đầu tư.

Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp, nhà đầu tư để mời gọi đầu tư, các kênh kết nối trung gian như các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư, thương mại, các tổ chức tài chính, tư vấn đầu tư, các hiệp hội doanh nghiệp...

Tiếp tục xây dựng hệ thống thông tin các nhà cung cấp dịch vụ, nhà thầu, nguồn cung ứng đầu vào trong quá trình triển khai dự án của nhà đầu tư và một số thông tin liên quan đến thị trường đầu ra sản phẩm.

- Xây dựng danh mục dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh năm 2018. Phối hợp với địa phương khảo sát và xây dựng thông tin chi tiết cụ thể hơn cho mỗi dự án gồm: vị trí, kết nối giao thông, mục tiêu, quy mô dự kiến, thông số kỹ thuật, các hình ảnh cụ thể hiện trạng dự án, tổng hợp chính sách ưu đãi cụ thể đối với nhóm dự án theo chuyên đề.

Các địa phương chủ động tiến hành xây dựng và ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào địa phương mình với các dự án có quy mô nhỏ đa dạng phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

### **2.3. Phát hành các ấn phẩm, tài liệu**

- Cập nhập, bổ sung, chỉnh sửa thông tin của bộ tài liệu xúc tiến đầu tư, bao gồm cẩm nang xúc tiến đầu tư, thông tin chi tiết về danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, tờ rơi giới thiệu về tỉnh Quảng Ninh...cho phù hợp với tình hình thực tiễn;

- Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư tại Đặc Khu kinh tế Vân Đồn, tài liệu XTĐT chuyên sâu cho lĩnh vực dịch vụ du lịch, bất động sản nghỉ dưỡng, dịch vụ logistics...; Biên tập và xuất bản Bản tin Xúc tiến đầu tư hàng quý; Thiết kế và in ấn các tờ rơi giới thiệu chung và khái quát về tỉnh Quảng Ninh, phục vụ các buổi làm việc với các nhà đầu tư đến nghiên cứu lần đầu.

- Các địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động nghiên cứu xây dựng ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư của từng đơn vị theo nhu cầu thu hút đầu tư riêng của từng địa phương và doanh nghiệp, cung cấp cho đơn vị đầu mối xúc tiến đầu tư của tỉnh để triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Trưng bày tài liệu xúc tiến đầu tư chung của tỉnh và các địa phương tại Cung hội trợ triển lãm, tổ chức chiếu video giới thiệu tới nhà đầu tư, doanh nghiệp và khách tham quan có nhu cầu tìm hiểu.

## **3. Triển khai các hoạt động XTĐT trong và ngoài nước**

### **3.1. Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư**

- Tiếp tục thiết lập và duy trì mối quan hệ với các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư trong nước (gồm các Đại sứ quán, Hiệp hội doanh nghiệp, tổ

chức xúc tiến đầu tư và thương mại nước ngoài tại Việt Nam như JBAV, JETRO, KCCI, KOTRA, Eurocham, Amcham...) và các ngân hàng trong nước và quốc tế, các tổ chức tài chính trung gian, các công ty tư vấn đầu tư. Cung cấp các ấn phẩm, tài liệu để các tổ chức, hiệp hội hỗ trợ quảng bá, mời gọi đầu tư.

- Phối hợp với Bộ phận xúc tiến đầu tư nước ngoài tại các Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài (các Tham tán kinh tế, đầu tư của các Đại sứ quán, Tổng lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài) để quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư cho Quảng Ninh tại nước ngoài và kết nối, tiếp xúc với các nhà đầu tư, hiệp hội doanh nghiệp của nước sở tại.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước viết bài, làm phóng sự quảng bá, giới thiệu qua các kênh truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quảng bá tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, kinh doanh, những chính sách thu hút đầu tư, các dự án kêu gọi thu hút đầu tư của tỉnh.

- Hoàn thiện và liên tục cập nhật thông tin, tin tức trên trang website xúc tiến đầu tư của tỉnh bằng các ngôn ngữ Việt, Anh, Nhật, Hàn trở thành một kênh tham khảo thông tin về đầu tư tại tỉnh Quảng Ninh; Nghiên cứu đề xuất xây dựng thêm website xúc tiến đầu tư phiên bản tiếng Trung và cập nhật tin tức; Kết nối, đặt đường link, logo website hiện có với các trang thông tin điện tử của các Bộ, ban, ngành TW và thế giới nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá đầu tư.

- Năm 2018 là năm tỉnh Quảng Ninh sẽ đăng cai tổ chức năm du lịch quốc gia. Đây cũng là dịp để thực hiện kế hoạch quảng bá cơ hội đầu tư tại Quảng Ninh, theo sát chuỗi sự kiện về du lịch do cơ quan, đơn vị chuyên môn tổ chức như: in ấn riêng ấn phẩm tờ rơi dự án trọng tâm các lĩnh vực gắn logo sự kiện năm dùng tại các buổi tọa đàm, hội nghị cấp tỉnh; phát clip giới thiệu tiềm năng thế mạnh của Quảng Ninh trên các màn hình lớn tại các điểm du lịch công cộng; Tổ chức các Hội thảo Xúc tiến đầu tư bất động sản hoặc đầu tư phát triển hạ tầng du lịch...

### **3.2. Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước**

- Tỉnh chủ trì tổ chức hoặc phối hợp tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư do các cấp Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ban, ngành liên quan chủ trì tổ chức. Liên kết, hợp tác với thành phố Hà Nội và TP Hải Phòng thực hiện các hoạt động XTĐT liên vùng trong và ngoài nước nhằm tăng hiệu quả, giảm chi phí của các hoạt động; tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư du lịch Quảng Ninh Nhật Bản, tổ chức vào tháng 3/2018 cùng dịp với Lễ hội Hoa anh đào - Mai vàng Yên Tử và một số hội thảo chuyên ngành liên quan đến đầu tư tại tỉnh Quảng Ninh.

- Tham gia các Hội nghị, hội thảo, hội chợ, diễn đàn, tọa đàm...về hợp tác, kết nối đầu tư do các tổ chức nước ngoài chủ trì mời nhằm mở rộng cơ hội giao lưu hợp tác với các Hiệp hội doanh nghiệp các nước, Các cơ quan xúc tiến đầu tư và tiếp xúc trực tiếp với nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Tổ chức các đoàn công tác đi kết nối đầu tư, kết hợp học tập kinh nghiệm về phát triển lĩnh vực chuyên ngành do các Sở, ngành chuyên môn chủ trì trên cơ sở có sự phối hợp chặt chẽ, tích cực tham gia của các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp, nhà đầu tư hạ tầng các KCN kêu gọi

đầu tư các dự án cụ thể. Phối hợp với các địa phương, tỉnh thành lân cận thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư liên vùng.

- Phối kết hợp các hoạt động xúc tiến như: xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch, tổ chức các Hội nghị, hội thảo, chương trình xúc tiến nhằm quảng bá các tiềm năng lợi thế tỉnh Quảng Ninh.

### **3.3. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư**

Tổ chức lớp tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ và ngoại ngữ cho các cán bộ chuyên trách làm xúc tiến đầu tư tại các Sở, ngành, địa phương, mời chuyên gia trong nước, quốc tế hỗ trợ giảng dạy, kèm theo chương trình khảo sát thực tế và chương trình học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan khác tổ chức hàng năm tại TP Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

### **3.4. Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước, quốc tế**

Tăng cường thúc đẩy hiệu lực của các thỏa thuận hợp tác (MOU) đã ký kết. Thí điểm thương thức IPA - Nhà đầu tư - Ngân hàng (IIB: IPA - Investor - Bank) ký kết MOU ba bên nhằm mục đích tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ cho nhà đầu tư trong quá trình huy động nguồn vốn hợp pháp triển khai dự án. Thiết lập các nhóm chuyên trách triển khai các nội dung trọng tâm quy định tại các MOU ngay sau khi ký kết.

Tiếp tục triển khai hợp tác Tổ chức xúc tiến thương mại Nhật Bản tại Việt Nam (JETRO) để triển khai thực hiện Đề án thúc đẩy hợp tác, thu hút đầu tư từ Nhật Bản vào tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh Quảng Ninh và JETRO, Nhật Bản. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận hỗ trợ doanh nghiệp Nhật Bản (Japan Desk Quảng Ninh) với sự hỗ trợ của cố vấn cao cấp người Nhật Bản.

### **3.5. Định hướng giải pháp xúc tiến đầu tư vào Khu hành chính – kinh tế đặc biệt Vân Đồn**

**3.5.1. Tập trung hoàn thiện đồng bộ các quy hoạch, tổ chức công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Khu hành chính – kinh tế đặc biệt Vân Đồn** (Gọi tắt là Đặc khu) và các quy hoạch chi tiết, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận, lựa chọn địa điểm và lĩnh vực đầu tư. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý quy hoạch; hoàn chỉnh quy hoạch sử dụng đất, công bố rộng rãi, công khai quy hoạch, tập trung giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch cho các dự án đầu tư... nhằm hấp dẫn nhà đầu tư. Trong đó, đặc biệt lưu ý triển khai quy hoạch đô thị với tiêu chí hạng sang để thu hút các đối tác và doanh nghiệp lớn đến làm việc, sinh sống.

**3.5.2. Xây dựng bộ phận xúc tiến và hỗ trợ đầu tư chuyên nghiệp, bài bản của Đặc khu:** Bộ phận xúc tiến và hỗ trợ đầu tư hoạt động dưới sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Trưởng Đặc khu, với tổ chức bộ máy tinh gọn, đội ngũ cán bộ trình độ cao, có khả năng triển khai xúc tiến, mời gọi và hỗ trợ các dự án đầu tư

đảm bảo tính chủ động, nhanh chóng, hiệu quả, quy định của pháp luật, phù hợp với thông lệ quốc tế.

**3.5.3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp:** Đổi mới tư duy và phương thức xúc tiến đầu tư, phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn, nhất là nhà đầu tư chiến lược (như SunGroup), nhà đầu tư hạ tầng để thúc đẩy mời gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; Khai thác có hiệu quả mối quan hệ với các đầu mối xúc tiến đầu tư tại các thị trường nước ngoài (Văn phòng đại diện, Tham tán đầu tư, đại diện thương mại,...). Tranh thủ tối đa sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan Trung ương, ý kiến tư vấn của các chuyên gia Hội đồng cố vấn (nếu có) cũng như ý kiến tham gia của các Nhà đầu tư chiến lược... nhằm cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh của Đặc khu; Triển khai thủ tục đầu tư theo cơ chế một cửa. Các nhà đầu tư đến với Đặc khu phải được sự quan tâm, hỗ trợ ở mức cao nhất, với các thủ tục đầu tư nhanh gọn và minh bạch; các vướng mắc, khó khăn của nhà đầu tư trong quá trình đầu tư cũng như triển khai dự án có thể được báo cáo trực tiếp và do Trưởng Đặc khu giải quyết.

**3.5.4. Xây dựng tài liệu, án phẩm:** Kịp thời xây dựng bộ tài liệu xúc tiến các dự án kêu gọi đầu tư, mở rộng và tăng cường quảng bá tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin đối ngoại. Bộ tài liệu xúc tiến đầu tư phải được thiết kế và biên soạn theo chuẩn quốc tế. Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư về cơ sở hạ tầng, hệ thống quy hoạch, chính sách, thủ tục, quy trình đầu tư. Trước mắt xây dựng bộ án phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư bằng 6 ngôn ngữ (Việt, Anh, Nhật, Trung, Hàn, Pháp); website về xúc tiến đầu tư của Đặc khu được kết nối vào website các Văn phòng Đại sứ quán của Việt Nam tại nước ngoài, các văn phòng Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam và các tổ chức xúc tiến đầu tư của nước ngoài tại Việt Nam.

### **3.5.5. Đa dạng hóa các kênh truyền thông:**

Xây dựng Kế hoạch truyền thông về xúc tiến, thu hút đầu tư; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trong và ngoài nước, trên cổng thông tin điện tử, trên Internet, trên các tạp chí quốc tế và thông qua các diễn đàn, các hội thảo để nhằm giới thiệu thông tin về quy hoạch, định hướng, chiến lược phát triển của Đặc khu. Giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh và chính sách thu hút đầu tư cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước biết để có kế hoạch và hướng đầu tư vào Đặc khu. Nhất quán trong cơ chế, chính sách thu hút đầu tư để tạo niềm tin và sự an tâm cho nhà đầu tư, nhà doanh nghiệp trong việc bỏ vốn để phát triển sản xuất kinh doanh.

Triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư trên một số kênh truyền hình quốc tế như: CNN, BBC, VTV4...; duy trì mối liên hệ thường xuyên với các cơ quan, tổ chức quốc tế để trao đổi thông tin, quảng bá tiềm năng; thường xuyên phối hợp, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ, giao lưu văn hóa thu hút sự quan tâm của nhiều tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư đến nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại Đặc khu.

Thực hiện có hiệu quả các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế để tranh thủ sự hỗ trợ quảng bá, xúc tiến đầu tư. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức quốc tế có vai trò xúc tiến đầu tư như AMCHAM, EUROCHAM, JETRO, JICA, KOTRA.

### 3.5.6. Tích cực đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư

Thực hiện nhất quán, đồng bộ và kịp thời các giải pháp hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp. Chủ động gặp gỡ, trao đổi và lắng nghe các phản hồi, phản ánh từ nhà đầu tư, doanh nghiệp để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức các buổi đối thoại, chia sẻ để tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Chú trọng xây dựng niềm tin, tạo cảm xúc mạnh mẽ đối với nhà đầu tư; đồng hành hỗ trợ nhà đầu tư bằng các hành động thiết thực, bao gồm cả việc vận động chính sách, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định và an toàn.

## PHẦN III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư

a) Là đơn vị đầu mối tham mưu, triển khai các hoạt động XTĐT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong toàn tỉnh để và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động XTĐT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

c) Triển khai thực hiện các hoạt động XTĐT theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình này.

d) Là đầu mối tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả triển khai.

### 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổng hợp, đánh giá tình hình nguồn FDI đầu tư vào Quảng Ninh để có các giải pháp cụ thể, kịp thời, hữu hiệu trong thu hút đầu tư và khắc phục những dự án đầu tư chất lượng hạn chế.

b) Đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp định kỳ để giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

c) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như chính sách kích cầu đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, hỗ trợ đào tạo; tham mưu, triển khai thành lập các Tổ tư vấn khởi nghiệp, Tổ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh, Tổ tư vấn hỗ trợ giải quyết khó

khăn liên quan đến các vấn đề về thuế, vốn, hải quan, thành lập doanh nghiệp, cấp phép đầu tư...

d) Triển khai thực hiện các hoạt động XTĐT theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình này.

### **3. Ban quản lý Khu kinh tế**

a) Đầu mối phối hợp triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư vào KCN, KKT, đặc biệt là Khu hành chính kinh tế đặc biệt Vân Đồn trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tham gia các hoạt động XTĐT trong nước, nước ngoài.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu, biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào KCN, KKT, Khu hành chính kinh tế đặc biệt Vân Đồn tại Quảng Ninh để cung cấp và giới thiệu cho các nhà đầu tư;

c) Triển khai thực hiện các hoạt động XTĐT theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình này.

**4. Các Sở, ngành khác và UBND các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan cùn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn đơn vị phụ trách, triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan trong Chương trình XTĐT năm 2018; ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư cấp địa phương, xây dựng tài liệu, ấn phẩm phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư; định kỳ gửi báo cáo về đầu mối Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư để tổng hợp. Đồng thời triển khai các nội dung XTĐT tại chỗ theo phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch 2614/KH-UBND ngày 24/02/2017; Kế hoạch số 2979/KH-UBND ngày 28/5/2017 và Chương trình hành động số 3180/CTr-UBND ngày 09/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.**

**5. Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư 2018; đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.**

## **PHẦN IV:**

### **PHỤ LỤC KÈM THEO CHƯƠNG TRÌNH XTĐT**

**I. Phụ lục 1:** Tổng hợp đề xuất các hoạt động XTĐT năm 2018

**II. Phụ lục 2:** Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh Quảng Ninh  
(Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh)

**III. Phụ lục 3:** Danh mục các dự án trọng điểm đang đàm phán, XTĐT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**IV. Phụ lục 4:** Danh mục cơ chế chính sách, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh Quảng Ninh

**Phụ lục 1: TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2018**

Quảng Ninh, ngày .... Tháng .... năm.....

ST T	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Đơn vị đầu mối tổ chức thực thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức	Mục đich/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi	Cản cứ	Đơn vị phái hợp		Kinh phí (triệu đồng)		
									Đoàn nghiệp	Tổ chức/ cơ quan trong	Trong Nước	Ngoài nước	
1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1	Xây dựng đề tài nghiên cứu về xúc tiến đầu tư với mỗi số đối tác chiến lược và nhà đầu tư lớn		6 tháng/lần	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	6 tháng/lần	X		Nhóm đưa ra được phương pháp tiếp cận và xúc tiến đầu tư hiệu quả	Các lĩnh vực	QN	VERI; JETRO, KOTRA, KCCI, AMCHAM, Eurocham	50	0
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư							Sở ban ngành địa phương		X	100	0	
	Cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu	Thường	Ban Quản lý KICT	Đầu tháng	X		Phục vụ công tác XTĐT và cung cấp cho nhà đầu tư	QN					
	Dữ liệu về các doanh nghiệp, nhà đầu tư, Các kênh kết nối trung gian như các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư, thương mại; Các tổ chức tài chính, tư vấn đầu tư; Các hiệp hội doanh nghiệp...	Thường	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Đầu tháng	X		QN	Sở ban ngành địa phương	VERI; JETRO, KOTRA, KCCI, AMCHAM, Eurocham	X	100	0	
3	Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư,												
	Khảo sát và xây dựng thông tin chi tiết cụ thể cho các dự án gồm: vị trí, kết nối giao thông, mục tiêu, quy mô dự kiến, thông số kỹ thuật...	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Thường	X		Triển khai xúc tiến đầu tư theo chuẩn đà chuyển đổi	QN	Sở ban ngành địa phương				
4	Xây dựng các văn bản, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư												
	Phát hành các văn bản, tài liệu xúc tiến đầu tư (Cẩm nang xúc tiến đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh; Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, tò ro; giới thiệu QN; các tờ rơi khác...)	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Quý II/2018	X								
	Xây dựng các văn bản, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư tại Đặc Khu kinh tế Vân Đồn, tài liệu XTĐT chuyên sâu cho lĩnh vực dịch vụ du lịch, bến cảng sân nghì đường, dịch vụ logistics...												
	Biên tập và xuất bản Bản tin XTĐT hàng quý	Hàng quý	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Hàng quý	X		Phục vụ công tác XTĐT và cung cấp cho nhà đầu tư	QN	Sở ban ngành địa phương		700		
	Chuẩn bị quẩy hàng, doanh nghiệp mang tinh thần và cơ hội đầu tư	Thường	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Thường	X			Sở ban ngành địa phương			200		
5	Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư							Sở ban ngành địa phương		X	240		
								Sở ban ngành địa phương		X	100		

	Tổ chức các chuyến làm việc với các tổ chức, hiệp hội có vai trò kinh doanh đầu tư trong nước	2 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	quý II, IV/2018	X	ON	Các ngân hàng, các TC tài chính KCCI; các CT tư vấn đầu tư	JBAV; JEIRO; KOTRA; Eurocham; Anchan	X	50
	Phối hợp với các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước viết bài, làm phóng sự quảng bá, giới thiệu qua các kênh truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Thường xuyên	X	ON	báo Bizlive, VN Economy, Báo đầu tư...	JJ Express		100
	Cập nhật thông tin, lin tục trên trang website xúc tiến đầu tư của tỉnh bằng các ngôn ngữ Việt, Anh, Nhật, Hán; Xây dựng thêm website XIDT phiên bản tiếng Trung và cập nhật tin tức; Kết nối, đặt đường link, logo website hiện có với các trang thông tin điện tử của các Bộ, ban, ngành TV và thế giới	Thường xuyên	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Thường xuyên	X	ON	Bộ KH&ĐT	các website liên kết đầu tư quốc tế		250
	Phối kết hợp các hoạt động xúc tiến đầu tư trong chương trình Năm du lịch quốc gia Hạ Long - Quảng Ninh năm 2018	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	quý II/2018	X	ON	Sở Du lịch, Sở THÔN, Sở Thông tin và Truyền thông			150
5	Tham dự các sự kiện hội nghị, hội thảo, hội chợ... liên quan đến đầu tư trong nước và quốc tế hoặc tổ chức các chương trình kết nối đầu tư tại nước ngoài	3 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	quý III và IV/2018	X	ON	Các Sở ban ngành và địa phương	Các Sở ban ngành và địa phương		800
	Tổ chức Hội thảo Xúc tiến đầu tư bất động sản hoặc đầu tư phát triển hạ tầng du lịch; Hội nghị xúc tiến đầu tư, du lịch Quảng Ninh Nhật Bản	02 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Hàng quý	X	ON	Đầu tư, thương mại và du lịch	Các Sở ban ngành và địa phương		1.800
6	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư									
	Tổ chức lớp tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ chuyên trách làm XIDT tại các Sở, ngành, địa phương. Tổ chức ngoài tỉnh Quảng Ninh (hoặc ngoài TP Hà Nội)	1 năm/lần	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	quý II và quý III/2018	X	ON	Nâng cao tinh thần chuyên nghiệp của đội ngũ làm công tác XIDT	Các Sở ban ngành và địa phương	Các tổ chức quốc tế, Đại sứ quán Nhật Bản tại VN	250
	Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về XIDT do Bộ, ngành TW tổ chức hàng năm	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	X		ON	Bộ KH&ĐT, Bộ Ngoại giao			50
	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư, triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư									
7	Thực hiện công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp nước và Quốc tế về xúc tiến đầu tư	Thường xuyên	IPA, Sở KH&ĐT	Thường xuyên	X	ON	Sở ban ngành địa phương; VCCI; Hiệp hội doanh nghiệp lĩnh			300
8	Tiếp tục tăng cường hoạt động của Japan Desk Quảng Ninh hiện có và thành lập các bộ phận chuyên trách xúc tiến và hỗ trợ nhà đầu tư theo quốc gia như: Hàn Quốc, Mỹ, EU...	hàng năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Quý II và Quý III/2018	X	ON	JETRO, JICA, KOTRA, AMCHAM...			

Tổ chức các đoàn công tác đi kết nối đầu tư, kết hợp học tập kinh nghiệm về phát triển kinh vực chuyên ngành trong nước và nước ngoài (thị trường mục tiêu là Mỹ và EU) do các Sở, ngành, cơ quan chuyên môn chủ trì trên cơ sở có sự phối hợp chặt chẽ tích cực tham gia của các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp; nhà đầu tư; nhà thầu các KCN kêu gọi đầu tư đầu tư hạ tầng các KCN kêu gọi đầu tư các dự án cụ thể hoặc tổ chức chương trình hợp tác xúc tiến đầu tư liên vùng	Ban Quản lý KKT, các Sở, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và nhà đầu tư	KCN	Tăng mới liên hệ giữa tỉnh Quảng Ninh và các tổ chức lâm công tác XDTD.	Các địa phương khác trong nước	2,500
<b>Tổng số</b>					<b>8,090</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số:1324/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ninh năm 2017, định hướng giai đoạn 2017 - 2020**

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh  
Email: vpubnd@quangninh.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh  
Thời gian ký:  
15.06.2017  
09:57:12 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 2622/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế xã hội tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tại tờ Trình số 04/TTr-BXTĐT ngày 16/01/2017 Về việc phê duyệt danh mục dự án thu hút, kêu gọi đầu tư năm 2017, định hướng giai đoạn 2017 – 2020;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ninh năm 2017, định hướng giai đoạn 2017 - 2020 kèm theo quyết định này (sau đây gọi chung là Danh mục).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan trên cơ sở Danh mục ban hành tại Quyết định này xây dựng bộ tài liệu, thông tin về các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh; Tổ chức thuê biên dịch, thiết kế, in ấn bộ tài liệu phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2017; kịp thời tham mưu báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

- Đối với các dự án do các địa phương, sở ngành đề xuất không nằm trong danh mục thu hút đầu tư của tỉnh năm 2017, giao Sở, ngành và địa phương liên quan tiếp tục cập nhật tiếp tục cập nhật, bổ sung, hoàn chỉnh thông tin (theo hướng dẫn của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư) để xây dựng cơ sở dữ liệu xúc tiến đầu tư cấp địa phương và phục vụ việc xây dựng Danh mục xúc tiến đầu tư các năm tiếp theo; Các Sở, ngành, địa phương phân công cán bộ chuyên trách theo dõi và phối hợp với Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư triển khai các nội dung nêu trên.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các văn bản của UBND tỉnh Quảng Ninh: số 816/QĐ-UBND ngày 23/3/2016, số 3246/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh năm 2016, định hướng giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 4.** Các ông (bà) Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành

*Nơi nhận:*

- Bộ KH và ĐT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Đài PTTH, báo QN; TTTT;
- Các Đ/c Lãnh đạo, chuyên viên  
Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Thông tin;
- Lưu: VT, XD5



**DANH MỤC ĐỦ ÁN KÊU GỌI THU HÚT ĐẦU TƯ TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2017,**  
**ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2017-2020**  
*(Kính thưa Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 27/4/4/2017 của UBND tỉnh)*

Tổng số: 44 dự án

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT (MỤC TIÊU, QUY MÔ DỰ ÁN)	DỰ KIẾN TỔNG VỐN ĐẦU TƯ	HÌNH THỨC ĐẦU TƯ	ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI
<b>I. LĨNH VỰC GIAO THÔNG (7 dự án)</b>						
1	Dự án đường bao biển nối thành phố Hà Long với thành phố Cẩm Phả	Thành phố Hà Long, thành phố Cẩm Phả	Mục tiêu: phát triển đô thị ra phía biển, tạo quỹ đất phát triển và nâng tầm thành phố Cẩm Phả; kết nối giao thông giữa thành phố Cẩm Phả với thành phố Hà Long, góp phần xử lý các bãi thaị nganh than, bảo vệ môi trường; Quy mô 4 làn xe; Bvía hè =5-9m; Chiều dài tuyến L=27Km	6.750 tỷ đồng	PPP	Sở GTVT
2	Dự án đường cao tốc Vân Đồn-Móng Cái	Móng Cái, Vân Đồn, Tiên Yên, Hải Hà, Đàm Hà	- Xây dựng đường cao tốc đạt tiêu chuẩn loại A, gồm 4-6 làn xe, tốc độ 80-120km/h; tổng chiều dài tuyến L=91km	16.014 tỷ đồng	PPP	Sở GTVT
3	Cảng Mui Chùa	Tiên Yên	- Diện tích sử dụng đất: 5,5ha - Đầu tư xây dựng đến năm 2020:02 bến cho tàu 1.000-3.000 DWT, công suất đạt 500.000T/năm	1000 tỷ đồng	PPP, ODA	Sở GTVT
4	Cảng Vạn Gia	Móng Cái	Đầu tư nâng cấp xây dựng cảng đạt công suất đến năm 2020: 1.000.000T/năm	1000 tỷ đồng	PPP, ODA	Sở GTVT
5	Cảng và khu đô thị Bắc Cái Bầu	phía Bắc đảo Cái Bầu, Vân Đồn	- Xây dựng cảng tổng hợp - Diện tích nghiên cứu 700ha	25.200 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT, BQLKKT	

 <b>Đầu tư kinh doanh</b> <b>bên</b> <b>Nhà</b> <b>Móng Cái</b> <b>Tỉnh</b> <b>Quảng Ninh</b>	<b>KKTCK Móng Cái</b>	Hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch được duyệt, kết nối giao thông trong địa bàn Khu KTTCK Móng Cái, Tổng chiều dài khoảng 26,4 km, tiêu chuẩn kỹ thuật đường cấp 2 đồng bằng mặt cắt B=28,5m	2.350 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	BQLKKT
<b>Dự án Cảng tổng hợp Hòn Nét - Con Ông</b>	Khu Hòn Nét Cảng Phà - hòn Con Ông Cửa Ông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng cảng tổng hợp tại Hòn con Ông, khu chuyên tài Hòn Nét cho tàu từ 70.000 đến 120.000 tấn hoặc lớn hơn.</li> </ul>	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở GTVT
<b>II. LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT KCN, CỤM CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ (7 dự án)</b>					
<b>1</b> Khu phi thuế quan- khu công nghiệp sạch tại KKT T Vân Đồn	xã Bình Dân, đảo Cái Bầu, Huyện Vân Đồn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng KCN sạch với chính sách đặc biệt tự do về thuế (phi thuế quan) nhằm phát huy lợi thế cảng hàng không, kích thích và phát huy hiệu quả đầu tư vào Khu kinh tế Vân Đồn.</li> <li>- Diện tích đất sử dụng: 250 – 500 ha.</li> </ul>	27.300-31.500 tỷ đồng	100% vốn NĐT,	BQLKKT
<b>2</b> Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN chuyên sâu Việt Hưng (KCN Việt Hưng GĐII)	phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN và khu dịch vụ kèm theo, diện tích khoảng 300 ha	2.500 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	BQLKKT
<b>3</b> Xây dựng hạ tầng Khu phi thuế quan	KKTCK Hoành Mô - Đồng Văn	Diện tích nghiên cứu 50,45 ha	440 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	BQLKKT
<b>4</b> Khu đô thị mới phuong Nam	phường Phuong Nam, thành phố Uông Bí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu ở cho cán bộ, công nhân viên của các khu công nghiệp cũng như nhân dân trong vùng ; Quy mô diện tích 108,5ha</li> </ul>	700 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND thành phố Uông Bí
<b>5</b> Khu đô thị và trung tâm thương mại dịch vụ bến xe phía Tây, thành phố Uông Bí	khu BÍ thương, phường phuong Đông, thành phố Uông Bí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Phục vụ nhu cầu về nhà ở và dịch vụ, phát triển du lịch trong quần thể khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử; Quy mô 51 ha</li> </ul>	350 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND thành phố Uông Bí

 <b>Dự án khu đô thị mới phía Tây Đàm Hà</b>	<b>xã Đức Yên, huyện Đàm Hà</b>	Xây dựng khu đô thị mới hiện đại. Diện tích 180ha	Nhà đầu tư đề xuất	100% vốn nhà đầu tư	UBND huyện Đàm Hà
<b>Dự án hạ tầng khu hợp tác kinh tế biển giới Móng Cái (Việt Nam) - Đồng Hưng (Trung Quốc)</b>	<b>KKTCK Móng Cái</b>	Xây dựng hạ tầng khu hợp tác biên giới để thu hút nhà đầu tư thứ cấp; thúc đẩy giao thương hàng hóa giữa thành phố Móng Cái (Việt Nam) và thành phố Đồng Hưng (Trung Quốc). Giai đoạn I: 700ha, Tổng thể 1.360ha.	15.000 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	BQLKKT
<b>III. LĨNH VỰC VĂN HÓA, DỊCH VỤ DU LỊCH, THƯƠNG MẠI (15 dự án)</b>					
<b>1 Khu du lịch Cái Chiên huyện Hải Hà</b>	<b>Cái Chiên, huyện Hải Hà</b>	Xây dựng hạ tầng khu du lịch, các công trình dịch vụ trong khu du lịch - Diện tích đất nghiên cứu: 380ha	7.600 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND huyện Hải Hà
<b>2 Khu du lịch sinh thái hồ Khe Chính</b>	<b>xã Bằng Cả, Hoành Bồ</b>	Mục tiêu: Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái góp phần phát triển KTXH tại địa phương; Quy mô 120ha	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND huyện Hoành Bồ
<b>3 Khu du lịch Trà Cò thành phố Móng Cái</b>	<b>Trà Cò, tp Móng Cái</b>	Xây dựng hạ tầng khu du lịch, các công trình dịch vụ trong khu du lịch - Diện tích đất nghiên cứu: 104ha	15.000 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở Xây dựng
<b>4 Khu du lịch (di bộ khám phá huyện Bình Liêu</b>	<b>huyện Bình Liêu</b>	Xây dựng hạ tầng khu du lịch, các công trình dịch vụ trong khu du lịch; - Diện tích đất nghiên cứu: 40ha	800 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở Xây dựng
<b>5 Khu du lịch Cao Ba Lanh</b>	<b>Xã Đồng Văn</b>	Xây dựng hạ tầng khu du lịch, các công trình dịch vụ trong khu du lịch; Diện tích đất nghiên cứu: 48,15 ha	800 tỷ đồng	100% vốn nhà đầu tư	UBND huyện Bình Liêu
<b>6 Sân golf An Biên</b>	<b>thị trấn Trới, xã Lê Lợi, Hoành Bồ</b>	Xây dựng sân golf và các dịch vụ đi kèm, diện tích nghiên cứu khoảng 100ha - Đầu tư xây dựng sân golf 18 lỗ	NĐT đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT, Liên doanh	IPA
<b>7 Dự án sân golf Khe Chè</b>	<b>xã An Sinh, tp Đồng Triều</b>	Diện tích nghiên cứu khoảng 100ha Đầu tư xây dựng sân golf 27 lỗ	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100 % vốn NĐT,	IPA

8	Khu du lịch sinh thái đảo Đá Đèo	xã Đàm Hà, huyện Đàm Hà	mục tiêu: xây dựng khu du lịch dịch vụ biển đảo sinh thái. Diện tích 63ha	500 tỷ đồng	100% vốn NĐT	UBND huyện Đàm Hà
9	Khu du lịch sinh thái cao cấp Lụng Xanh		phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí	Mục tiêu: Hình thành khu du lịch sinh thái cao cấp với các loại hình nghỉ dưỡng, giải trí...; nghiên cứu khoảng 900ha	Diện tích	Nhà đầu tư đề xuất
10	Khu du lịch và đô thị sinh thái hai bên đường hành hương Yên Tử	xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí	Mục tiêu: Hình thành khu du lịch và đô thị sinh thái; tích nghiên cứu khoảng 188ha	Diện tích	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,
11	Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp phía Đông đảo Vĩnh Trung, Vĩnh Thực thành phố Móng Cái	đảo Vĩnh Thực, thành phố Móng Cái	Xây dựng khu du lịch đảo sinh thái tích nghiên cứu khoảng 358ha	Diện	2238 tỷ đồng	100% vốn nhà đầu tư
12	Khu trung tâm thương mại phía Bắc đường tránh thị trấn Đông Triều	xã Đức Chính, Hồng Phong, tp Đông Triều	Xây dựng khu trung tâm thương mại diện tích khoảng 35ha	Tổng	Nhà đầu tư đề xuất	Sở Xây dựng
13	Dự án công viên nghĩa trang	Xã An Sinh, thị xã Đông Triều	- Xây dựng công viên nghĩa trang tập trung các xã phía Tây của thị xã diện tích khoảng: 30ha	- Tổng	100% vốn nhà đầu tư	UBND thị xã Đông Triều
14	Dự án xây dựng nghĩa trang nhân dân huyện Hải Hà	xã Quảng Thành, Hải Hà	Mục tiêu: giải quyết nhu cầu về an táng, chôn cất; Quy mô 45,23 ha	99 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND huyện Hải Hà
15	Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế tại thành phố Móng Cái	thành phố Móng Cái	Diện tích đất sử dụng: 5ha	4.200 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND tp Móng Cái
<b>IV. LĨNH VỰC Y TẾ, GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO (3 dự án)</b>						

 <b>Bệnh viện Quốc tế Móng Cái</b>	phường Ninh Dương, tp Móng Cái	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy mô 200-400 giường bệnh,, trong đó:</li> <li>+ Giai đoạn 1: đến năm 2020: 300 giường</li> <li>+ Giai đoạn 2: 2020-2030: 500 giường bệnh</li> <li>- Diện tích: 7,0 ha</li> </ul>	Khoảng 800 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở Y tế
Đầu tư xây dựng Bệnh viện Lão khoa	phường Đại Yên, thành phố Hạ Long	<p>Mục tiêu: Xây dựng bệnh viện lão khoa để chăm sóc và nuôi dưỡng người cao tuổi; Quy mô 4ha với 200 giường</p>	450 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở Y tế
Dự án xây dựng trường cao đẳng nghề Móng Cái	Khu 6, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái	<p>Quy mô tuyển sinh 1.500 sinh viên/năm; với 03 hệ đào tạo là cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề thuộc các lĩnh vực: Du lịch - khách sạn - giải trí, nông - lâm - kỹ thuật – công nghệ, xây dựng, kinh tế - tin học - ngoại ngữ. Quy mô đào tạo từ 2.500-3.000 người; với đội ngũ giáo viên khoảng 150 người.</p> <p>- Diện tích: khoảng 12-15 ha;</p>	Khoảng: 217 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở LĐTBXH
<b>V. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG VÀ CÁP NƯỚC (4 dự án)</b>					
1	Dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các thành phố: Cẩm Phả và huyện Vân Đồn	Cẩm Phả, Vân Đồn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại thành phố Cẩm Phả: 02 điểm công suất 34,000m3/ngày và 29,000 ngày/dêm</li> <li>- Tại Vân Đồn: 02 điểm công suất 30,000m3/ngày</li> </ul> <p>Xây dựng đường ống thu gom, thoát nước thải</p>	Nhà đầu tư đề xuất	Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Xây dựng Hệ thống xử lý nước thải cho huyện Hải Hà	huyện Hải Hà	<p>Dự án xem xét xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho khu vực huyện Hải Hà: NMXLNT:</p> <p>3000m3/ngày đêm và tuyến đường ống thu gom dài 19km</p>	2.741 tỷ đồng	PPP, BOT

 <b>Xây dựng khu xử lý rác thải mới tại xã Tân Đồng, xã Đông Hải</b>	<b>xã Hải Lạng, huyện Tiên Yên</b>	<b>Xây dựng khu xử lý rác cho huyện Tiên Yên và các huyện Quy mô diện tích 15ha</b>	<b>50 tỷ đồng</b>	<b>PPP</b>	<b>UBND huyện Tiên Yên</b>
Dự án chế biến cát xây dựng từ nguồn đá vôi trong off biển đá ryolit, cát két, cuội sỏi ở khu vực miền Đông và cát két, cuội két trong đá thái các mỏ than trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Khu vực miền Đông và các địa phương có sản xuất than	<p><i>Mục tiêu:</i> Xây dựng triệt để, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, khuyễn khích chế biến sâu để sản xuất các sản phẩm mới có giá trị cao đáp ứng thị trường tiêu dùng trong nước và xuất khẩu tạo giá trị gia tăng cao của khoáng sản</p>	Nhằm khai thác triệt để, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, khuyễn khích chế biến sâu để sản xuất các sản phẩm mới có giá trị cao đáp ứng thị trường tiêu dùng trong nước và xuất khẩu tạo giá trị gia tăng cao của khoáng sản	1.034 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT,
<b>VI. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (8 dự án)</b>					
<b>1</b> Phát triển vùng nguyên liệu và nhà máy chế biến chè cao cấp xuất khẩu	huyện Hải Hà, Đầm Hà	<p><i>Mục tiêu:</i> Xây dựng vùng nguyên liệu chè với các giống có chất lượng cao phù hợp thay thế dần diện tích chè cũ năng suất và phẩm chất chè thấp. Xây dựng nhà máy chế biến hiện đại với công suất từ 8000 - 10.000 tấn búp/tuần/năm</p> <p><i>Quy mô:</i> Diện tích chè hiện có 1200 ha đến năm 2020 đạt 1500ha</p>	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
<b>2</b> Dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung	phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả	<p><i>Mục tiêu:</i> Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, công suất giết mổ lợn 1000 con/ngày; trâu, bò 50 con/ngày.</p> <p><i>Quy mô:</i> Diện tích khoảng 3ha</p>	100 tỷ đồng	100% vốn NĐT	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
<b>3</b> Dự án chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung chất lượng cao	xã Luong Mông, xã Thanh Sơn, xã Nam Sơn, xã Đồn Đạc huyện Ba Chẽ	<p><i>Mục tiêu:</i> Nhằm đưa ngành chăn nuôi trên địa bàn trở thành ngành sản xuất chính, góp phần chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quy mô 900ha</p>	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND huyện Ba Chẽ

 <b>TRUNG TÂM HỖ TRỢ KHÁM KHẨU VÀ CHẾ BIẾN CÁC LOẠI ĐƯỢC LIỆU ĐỊA PHƯƠNG</b> <b>BẢN VIỆT NAM</b>	<b>4</b> Trồng và chế biến các loại được liệu địa phương	xã Lương Mông, xã Minh Cầm, xã Thanh Lâm, xã Đồn Đặc, xã Thanh Sơn huyện Ba Chẽ	Xây dựng vùng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, gia tăng giá trị tăng thêm với các sản phẩm chủ lực của địa phương, tạo sản phẩm có thương hiệu, chất lượng cao. Quy mô diện tích 2.500ha	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND huyện Ba Chẽ
<b>5</b> Phát triển nông nghiệp công nghệ cao về trồng rau an toàn và chất lượng cao	Đầu tư xây dựng trung tâm phát triển chăn nuôi công nghiệp tập trung	xã Lê Lợi, Thông Nhất, Sơn Dương và thị trấn Trời, huyện Hoành Bồ	Xây dựng vùng nguyên liệu trồng rau công nghệ cao Quy mô 100ha rau; 43 ha hoa	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT,	UBND huyện Hoành Bồ
<b>6</b> Sản xuất giống, nuôi thương phẩm và chế biến thức ăn cho tôm công nghệ cao	Phường Cộng Hòa, TP Cẩm Phả	xã Quảng Phong, huyện Hải Hà	<p><i>Mục tiêu:</i> Nhằm đưa ngành chăn nuôi trên địa bàn trở thành ngành sản xuất chính, góp phần chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.</p> <p><i>Quy mô:</i> 150ha (trong đó thu hồi diện tích của Công ty CP chế Phương Đông 80ha; đất GPMB 70ha)</p>	460 tỷ đồng	100% vốn NĐT	UBND huyện Hải Hà
<b>7</b> Dự án Hệ thống chợ đầu mối Thủy sản tại Phường Hà Phong, thành phố Hạ Long	Thành phố Hạ Long	Nhà đầu tư đề xuất	<p><i>Mục tiêu:</i> Xây dựng khu nuôi tôm giống và sản xuất thức ăn công nghệ cao;</p> <p>Quy mô: 460 ha; giống tôm chất lượng cao 1 tỷ con/năm; tôm thương phẩm 13500 tấn/năm; thức ăn nuôi tôm 30000 tấn/năm;</p>	1231 tỷ đồng	100% vốn NĐT	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>8</b> Dự án Hệ thống chợ đầu mối Thủy sản tại Phường Hà Phong, thành phố Hạ Long	Thành phố Hạ Long	Nhà đầu tư đề xuất	<p><i>Mục tiêu:</i> Đầu tư xây dựng nâng cấp các chợ cá và chợ đầu mối thủy sản; trong đó tập trung ưu tiên chợ đầu mối thủy sản Hạ Long, để hình thành các kênh phân phối, hệ thống bán buôn thủy sản phục vụ thị trường tiêu thụ nội địa</p>	PPP, 100% vốn nhà đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Ba Chẽ

**PHỤ LỤC 3: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM ĐANG ĐÀM PHÁN,  
XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BẢN**

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT (MỤC TIÊU, QUY MÔ DỰ ÁN)	TÌNH HÌNH
1	Dự án Đường cao tốc Vân Đồn - Tiên Yên (bao gồm cả cầu Vân Tiên)	Vân Đồn, Tiên Yên	- Xây dựng đường cao tốc đạt tiêu chuẩn đường loại A gồm 4-6 làn xe, tốc độ 80-120 km/h. - Chiều dài khoảng 32,0km	Đã hoàn thiện việc lựa chọn đơn vị tư vấn, đang tiến hành lựa chọn nhà đầu tư, dự kiến khởi công vào cuối năm 2017 và hoàn thành dự án vào năm 2020
2	Dự án Đường cao tốc Tiên Yên - Móng Cái	Tiên Yên, Móng Cái	- Xây dựng đường cao tốc đạt tiêu chuẩn đường loại A gồm 4-6 làn xe, tốc độ 80-120 km/h. - Chiều dài khoảng 57,2km	
3	Cảng Bắc Cái Bầu	phía Bắc đảo Cái Bầu, Vân Đồn	- Xây dựng cảng tổng hợp - Diện tích nghiên cứu 700ha	Dự án trọng điểm đang kêu gọi đầu tư
4	Đầu tư XD và kinh doanh hạ tầng KCN Việt Hưng (giai đoạn 2)	Phường Việt Hưng, TP Hạ Long	- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN và khu dịch vụ kèm theo. - Diện tích đất sử dụng: 130 ha.	Đang xây dựng cơ chế KCN chuyên sâu, khi có Nhà đầu tư sẽ trình TTg
5	Khu phi thuế quan- khu công nghiệp sạch tại KKT Vân Đồn	xã Bình Dân, đảo Cái Bầu, Huyện Vân Đồn	- Xây dựng KCN sạch với chính sách đặc biệt tự do về thuế (phi thuế quan) nhằm phát huy lợi thế cảng hàng không, kích thích và phát huy hiệu quả đầu tư vào Khu kinh tế Vân Đồn. - Diện tích đất sử dụng: 250 – 500 ha.	Dự án trọng điểm đang kêu gọi đầu tư
6	Dự án hạ tầng khu hợp tác kinh tế biên giới Móng Cái (Việt Nam) Đông Hưng (Trung Quốc)	KKTCK Móng Cái	Xây dựng hạ tầng khu hợp tác biên giới để thu hút nhà đầu tư thứ cấp; thúc đẩy giao thương hàng hóa giữa thành phố Móng Cái (Việt Nam) và thành phố Đông Hưng (Trung Quốc). Giai đoạn I: 700ha. Tổng thể 1.360ha.	Đang nghiên cứu quy hoạch
7	Dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các thành phố: Cẩm Phả, huyện Vân Đồn	Cẩm Phả, Uông Bí, Vân Đồn	- Tại thành phố Uông Bí: công suất 52,000m3/ngày - Tại thành phố Cẩm Phả: 02 điểm công suất 34,000m3/ngày và 29,000 ngày/đêm - Tại Vân Đồn: 02 điểm công suất 30,000mp/ngày. Xây dựng đường ống thu gom, thoát nước thải	Dự án trọng điểm đang kêu gọi đầu tư
8	Tổ hợp khu đô thị công nghiệp công nghệ cao Amata	TX Quảng Yên và TP Hạ Long	Xây dựng hạ tầng KCN Sông Khoai và đô thị công nghiệp công nghệ cao	Đã duyệt quy hoạch; Amata đang trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng kinh doanh hạ tầng KCN Sông Khoai
9	Sân Golf An Biên	Hoành Bồ	Sân golf từ 18, hoặc 36 lỗ; diện tích 200ha	Nhà đầu tư đang nghiên cứu: Woosuk Hàn Quốc, Doanh nghiệp số 1 Điện Biên
10	Dự án trồng và chế biến các dược liệu	huyện Ba Chẽ		Đang nghiên cứu quy hoạch

**PHỤ LỤC 4**  
**DANH SÁCH CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ CẢI CÁCH THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH, CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ CỦA TỈNH**  
**QUẢNG NINH**

1. Nghị quyết số 06-NQ/TU Ngày 03/12/2016 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2017, trong đó xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là *tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ.*
2. Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2017 cũng xác định: cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết 19 của Chính Phủ.
3. Kế hoạch số 2614/KH-UBND ngày 24/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Quảng Ninh năm 2017.
4. Kế hoạch số 2979/KH-UBND ngày 28/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Kết luận của Thủ tướng chính phủ với mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2017 có 15.430 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.
5. Chương trình số 3180/CTr-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, Ngành và Địa phương (DDCI) thuộc tỉnh Quảng Ninh năm 2017
6. Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh năm 2017.
7. Quyết định số 2895/2015/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ và ưu tiên đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
8. Quyết định số 3640/2016/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 27/7/2016 của HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ gia đình, tổ chức, cá nhân đưa gia súc gia cầm vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020
9. Nghị quyết số 45/2016/ NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Chính sách khuyến khích phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung.

10. Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 7/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2017-2020.

11. Quyết định số 102/2017/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020.

12. Quyết định số 899/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc quy định điều kiện áp dụng chính sách khuyến khích phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2017 - 2020 theo Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

13. Nghị quyết 43/2016/NQ-HĐND ngày 7/12/2016 về một số cơ chế tài chính khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2017-2020

14. Xây dựng đề án thành lập Khu hành chính kinh tế đặc biệt Vân Đồn và phối hợp tham gia xây dựng dự thảo Luật đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt Vân Đồn báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa 14.

15. Dự thảo Quyết định ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải đầu tư phương tiện, xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

16. Dự thảo Nghị quyết ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.